TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-PT

Ngày: 22/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Thẩm phán: Ông Bùi Đình Thông

Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2018 tại Hội trường xét xử số II – Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2018/TLPT-HS ngày 10/4/2018 do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Văn Q; sinh ngày 09 tháng 6 năm 1997 tại xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L và bà Trần Thị M; vợ con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Trần Văn C; vắng mặt.

- Bị hại không kháng cáo:

Anh Lê D, Chị Trần Thị T; đều vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự không kháng cáo:

Ông Mai Xuân H; vắng mặt.

- *Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

Ông V Văn C; Anh Trần Hoàng V; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/11/2017, Trần Văn C sau lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 38D1 - 108.46 ở nhà nghỉ X thuộc xã Đức L huyện Đ, của anh Lê D đã gọi điện thoại cho Trần Văn Q nói "Đang ở đâu, có chiếc xe Sirius nhờ bán cho cái", Q trả lời "Đang ở Vinh, đưa xe ra Vinh". Khi gặp Trần Văn Q, C nói "Có ai mua con xe Sirius này không, bán trong đêm xe không có giấy tờ", Q trả lời "Bán trong đêm thì không được, xe ở đâu ra", C liền nói "Xe vừa lấy trộm được". Q sau đó đồng ý và liên lạc với Trần Hoàng V để bán xe. Đến tối cùng ngày, Q gửi chiếc xe mô tô nói trên ra Quảng Ninh cho Trần Hoàng V. Sau khi nhận được xe, V và C thống nhất giá bán 2.500.000 đồng rồi thông báo cho Q biết để nhận tiền nhưng chưa được V chuyển tiền về trả.

Chiếc xe mô tô nói trên được Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định là: 12.000.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Văn Q còn có hành vi tiêu thụ một chiếc điện thoại di động Oppo trị giá 1.200.000 đồng do Trần Văn C trộm cắp, nhưng hành vi này không bị truy tố.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 06/3/2018 của TAND huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng Khoản 1 Điều 250; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và Q kháng cáo.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, bị cáo Trần Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh phát biểu về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Q về tội "Tiêu thụ

tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xác định một số trường hợp người tham gia tố tụng chưa đúng và cần xác định lại. Mức hình phạt khởi điểm của tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trong Bộ luật Hình sự 1999 thấp hơn Bộ luật Hình sự 2015 nên áp dụng Bộ luật Hình sự 1999 là đúng.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/11/2018, Trần Văn Q đã giúp Trần Văn C liên hệ bán một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 38D1 - 108.46 do bị cáo C trộm cắp, cho Trần Hoàng V. Trị giá chiếc xe là 12.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tiêu thụ một chiếc ĐTDĐ là tài sản trộm cắp nhưng chưa đến mức truy cứu TNHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an toàn trật tự công cộng. Do đó, cần xử phạt nghiêm minh.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết chiếc xe là do phạm tội mà có, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn Q đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự 1999, khung hình phạt là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS quy định ở điều 48 Bộ luật Hình sự 1999.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ TNHS và khung hình phạt đã viện dẫn trên, HĐXX thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật do đơn kháng cáo không được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Văn Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lam